

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định về quản lý đề tài, dự án
khoa học và công nghệ tại Đại học Huế

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư 08/2014/BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia sử dụng ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-ĐHH ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế, các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Xét đề nghị của ông Trưởng Ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về quản lý đề tài, dự án khoa học và công nghệ tại Đại học Huế".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 1369/QĐ-ĐHH-KHCN ngày 15 tháng 6 năm 2011 của Giám đốc Đại học Huế.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng có liên quan, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Đại học Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 2/

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Lưu: VT, KHCN&MT.

GIÁM ĐỐC
ĐẠI HỌC
HUẾ

Nguyễn Văn Toàn

QUY ĐỊNH
về quản lý đề tài, dự án khoa học và công nghệ tại Đại học Huế
(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-ĐHH
ngày tháng năm 2015 của Giám đốc Đại học Huế)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc xác định, tuyển chọn, phê duyệt, tổ chức triển khai, đánh giá nghiệm thu, công nhận kết quả thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ các cấp tại Đại học Huế, các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc.

Điều 2. Đề tài, dự án khoa học và công nghệ

1. Đề tài, dự án khoa học và công nghệ (KH&CN) là các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm góp phần giải quyết các vấn đề sau:

- a) Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo;
- b) Tạo ra các sản phẩm KH&CN góp phần phát triển kinh tế - xã hội;
- c) Bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên và nghiên cứu viên;
- d) Xây dựng và phát triển tiềm lực KH&CN.

2. Quy định này áp dụng đối với các loại đề tài, dự án KH&CN sau: đề tài, dự án KH&CN cấp Quốc gia; đề tài, dự án KH&CN cấp Bộ và đề tài KH&CN cấp Đại học Huế.

Điều 3. Đề tài, dự án KH&CN cấp Quốc gia

1. Các đề tài, dự án KH&CN cấp Quốc gia bao gồm: đề tài KH&CN cấp Quốc gia (gọi tắt là đề tài) và dự án sản xuất thử nghiệm cấp Quốc gia (gọi tắt là dự án).

2. Đại học Huế là cơ quan chủ trì, trực tiếp quản lý và tổ chức triển khai đề tài, dự án theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ và phân cấp của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại các văn bản pháp quy sau (được thể hiện cụ thể trong quy trình thực hiện công tác KH&CN):

- a) Thông tư số 07/2014/TT-BKH&CN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia sử dụng ngân sách Nhà nước;

b) Thông tư số 11/2014/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia sử dụng ngân sách Nhà nước;

c) Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

d) Thông tư số 08/2014/BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên.

Điều 4. Đề tài, dự án KH&CN cấp Bộ

1. Các đề tài, dự án KH&CN cấp Bộ bao gồm: đề tài KH&CN cấp Bộ (gọi tắt là đề tài) và dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ (gọi tắt là dự án).

2. Đại học Huế là cơ quan chủ trì, trực tiếp quản lý và tổ chức triển khai đề tài, dự án theo quy định và phân cấp của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại các văn bản pháp quy sau (được thể hiện cụ thể trong quy trình thực hiện công tác KH&CN):

a) Thông tư số 12/2010/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Thông tư số 22 /2011/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 5 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

c) Quyết định số 866/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao tuyển chọn đề tài KH&CN cấp Bộ năm 2016 và Công văn số 1429/BGDĐT-KHCNMT ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức tuyển chọn đề tài KH&CN cấp bộ năm 2016.

Điều 5. Đề tài KH&CN cấp Đại học Huế

1. Các đề tài KH&CN cấp Đại học gồm: đề tài KH&CN cấp Đại học Huế và đề tài KH&CN cấp Cơ sở.

2. Đề tài KH&CN cấp Đại học Huế được công nhận tương đương đề tài KH&CN cấp Bộ, Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương (quy định tại mục 2, điều 21 của Thông tư 08/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Đại học Huế là cơ quan chủ quản, trực tiếp quản lý, tổ chức triển khai theo các văn bản pháp quy sau:

a) Nghị định 99/2014/CP ngày 25 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học;

b) Thông tư số 08/2014/BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

c) Công văn số 230/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 01 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Nghị định số 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

d) Quyết định số 1389/QĐ-ĐHH ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế, các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc.

3. Đề tài KH&CN cấp Đại học Huế được Giám đốc Đại học Huế phê duyệt và giao cho tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện trên cơ sở ý kiến tư vấn của hội đồng tuyển chọn đề tài. Các điều khoản từ Điều 6 đến Điều 33 của quy định này thể hiện cụ thể các yêu cầu, tiêu chí, quy trình quản lý, tổ chức triển khai và đánh giá nghiệm thu đề tài KH&CN cấp Đại học Huế (sau đây gọi tắt là đề tài cấp Đại học Huế).

4. Mỗi đề tài cấp Đại học Huế do một cán bộ khoa học làm chủ nhiệm đề tài. Thời gian thực hiện đề tài không quá 02 năm tính từ khi được phê duyệt và ký hợp đồng triển khai, kinh phí tối thiểu cấp cho mỗi đề tài là 60 triệu đồng, không hạn chế mức tối đa tùy theo nguồn tài chính qua các năm.

5. Các trường đại học thành viên, phân hiệu, viện và trung tâm nghiên cứu trực thuộc Đại học Huế là cơ quan chủ trì đề tài cấp Đại học Huế đối với các đề tài được giao quản lý, tổ chức thực hiện. Cơ quan chủ trì đề tài phối hợp với Ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường-Đại học Huế trong việc quản lý toàn diện đề tài cấp Đại học Huế của đơn vị. Đại học Huế là cơ quan chủ trì đối với các đề tài cấp Đại học Huế được giao thực hiện tại các khoa, trung tâm trực thuộc và cơ quan Đại học Huế.

6. Đề tài KH&CN cấp Cơ sở (bao gồm đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên) do các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc quản lý, thời gian thực hiện không quá 01 năm và kinh phí tối thiểu cấp cho mỗi đề tài là 05 triệu đồng. Đại học Huế sẽ ban hành quy định hướng dẫn việc quản lý, tổ chức triển khai các loại hình đề tài KH&CN cấp cơ sở này.

Điều 6. Yêu cầu đối với đề tài cấp Đại học Huế

1. Có giá trị khoa học, tạo ra sản phẩm có tính sáng tạo.
2. Có ý nghĩa thực tiễn, giải quyết vấn đề khoa học và công nghệ nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, góp phần phát triển kinh tế-xã hội.
3. Có tính khả thi, kết quả nghiên cứu đề tài có khả năng áp dụng vào thực tiễn (tối thiểu 01 kết quả đã hoặc đang được áp dụng).

Điều 7. Tiêu chuẩn chủ nhiệm đề tài cấp Đại học Huế

1. Là cán bộ có trình độ từ đại học trở lên, có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của đề tài;
2. Có ít nhất một công trình công bố trên tạp chí khoa học trong hoặc ngoài nước thuộc lĩnh vực nghiên cứu hoặc lĩnh vực gần với đề tài; hoặc chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở trở lên đã được nghiệm thu thuộc lĩnh vực nghiên cứu. Ưu tiên tuyển chọn các chủ nhiệm là tác giả chính có bài báo đã công bố trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI cùng lĩnh vực đăng ký của đề tài.
3. Tại thời điểm tuyển chọn đề tài không là chủ nhiệm của bất kỳ đề tài, chương trình hoặc dự án các cấp sử dụng ngân sách Nhà nước; hoặc đang bị xử lý theo khoản 1 Điều 34 của quy định này.

Điều 8. Nhiệm vụ của chủ nhiệm đề tài cấp Đại học Huế

1. Xây dựng Thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học (Mẫu 1, Phụ lục I) và cập nhật lên trang thông tin điện tử của Đại học Huế tại địa chỉ <http://qlkh.hueuni.edu.vn/>.
2. Ký hợp đồng triển khai thực hiện đề tài với Thủ trưởng cơ quan chủ trì đề tài.
3. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu theo đúng nội dung và tiến độ được giao trong Thuyết minh đề tài và Hợp đồng triển khai thực hiện đề tài; chấp hành các yêu cầu kiểm tra việc thực hiện đề tài của cơ quan chủ trì và của Đại học Huế.
4. Đảm bảo tên đề tài, nội dung nghiên cứu của đề tài không trùng lặp với các đề tài nghiên cứu đã hoặc đang triển khai, với các luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ đã được bảo vệ; đảm bảo chỉ rõ đầy đủ các trích dẫn cùng với nguồn gốc của nội dung trích dẫn.
5. Báo cáo tình hình thực hiện đề tài hàng năm (Mẫu 9, Phụ lục 1), báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài (Phụ lục 2).
6. Thanh, quyết toán kinh phí đề tài theo đúng quy định tài chính hiện hành. Tài sản cố định nếu được mua sắm hoặc cấp bằng hiện vật từ kinh phí của đề tài, sau khi đề tài kết thúc được chuyển giao cho cơ quan chủ trì đề tài sử dụng và quản lý.
7. Trực tiếp báo cáo trước Hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp cơ sở và cấp Đại học Huế về kết quả thực hiện đề tài.
8. Công bố các kết quả nghiên cứu của đề tài trên trang thông tin điện tử của cơ quan chủ trì và cập nhật vào hệ thống Cơ sở dữ liệu KH&CN của Đại học Huế tại địa chỉ <http://csdlkhoahoc.hueuni.edu.vn>.
9. Nộp đầy đủ các kết quả, sản phẩm nghiên cứu cho đề tài cho cơ quan chủ trì hoặc Đại học Huế theo quy định.
10. Đăng ký quyền sở hữu trí tuệ các sản phẩm có khả năng thương mại từ kết quả nghiên cứu của đề tài theo quy định.

11. Nhiệm vụ nghiên cứu đề tài cấp Đại học Huế của chủ nhiệm đề tài chỉ được công nhận đã hoàn thành sau khi có Quyết định của Giám đốc Đại học Huế về việc công nhận kết quả thực hiện đề tài.

Điều 9. Quyền hạn của chủ nhiệm đề tài cấp Đại học Huế

1. Kiến nghị với thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp và cơ quan chủ trì đề tài tạo điều kiện về thời gian, thiết bị, phòng thí nghiệm, nhà xưởng và các cơ sở vật chất khác để thực hiện đề tài. Thời gian dành cho nghiên cứu đề tài được tính trong tổng định mức thời gian của một giảng viên, nghiên cứu viên.

2. Lựa chọn các thành viên tham gia nghiên cứu đề tài, ký hợp đồng với các thành viên và các cơ quan hữu quan tham gia nghiên cứu đề tài.

3. Yêu cầu cơ quan chủ trì đề tài tạo điều kiện thuận lợi trong việc sử dụng kinh phí đã được duyệt và phân bổ cho đề tài.

4. Yêu cầu cơ quan chủ trì đề tài đánh giá nghiệm thu đề tài sau khi giao nộp đủ báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài.

5. Chủ động khai thác và chuyển giao công nghệ; kiến nghị các cấp quản lý tạo điều kiện ứng dụng kết quả nghiên cứu.

6. Chủ nhiệm đề tài và những người tham gia thực hiện đề tài được hưởng quyền tác giả theo quy định hiện hành sau khi thực hiện việc đăng ký kết quả nghiên cứu với Đại học Huế.

Điều 10. Kinh phí thực hiện đề tài cấp Đại học Huế

1. Nguồn kinh phí thực hiện đề tài cấp Đại học Huế bao gồm:

a) Ngân sách Nhà nước;

b) Nguồn thu hợp pháp của Đại học Huế cho hoạt động KH&CN theo quy định tại Nghị định 99/2014/CP ngày 25 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học và Công văn hướng dẫn số 230/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 01 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Nghị định 99/2014/CP của Chính phủ;

b) Nguồn thu hợp pháp của cơ quan chủ trì đề tài;

c) Hỗ trợ của các cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu, hợp tác quốc tế, tài trợ của các tổ chức kinh tế xã hội;

d) Nguồn kinh phí khác.

2. Khuyến khích các cá nhân, tập thể, tổ chức thực hiện đề tài bằng kinh phí ngoài ngân sách Nhà nước (Danh mục đề tài đăng kí sẽ được Đại học Huế xem xét chấp thuận khi có đề nghị của các trường đại học thành viên, phân hiệu hoặc đơn vị trực thuộc Đại học Huế).

Chương II

XÁC ĐỊNH, TUYỂN CHỌN VÀ PHÊ DUYỆT ĐỀ TÀI CẤP ĐẠI HỌC HUẾ

Điều 11. Quy trình xác định danh mục đề tài cấp Đại học Huế

1. Các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc; các tổ chức, cá nhân xây dựng và đề xuất đề tài cấp Đại học Huế theo mẫu quy định (Mẫu 1, Phụ lục I) qua phần mềm quản lý khoa học của Đại học Huế tại địa chỉ <http://qlkh.hueuni.edu.vn> trước ngày 15 tháng 4 của năm trước năm kế hoạch.

2. Đại học Huế thành lập hội đồng xác định danh mục đề tài cấp Đại học Huế.

3. Thời gian xác định danh mục đề tài cấp Đại học Huế trước ngày 25 tháng 5 của năm trước năm kế hoạch.

4. Đại học Huế phê duyệt và thông báo công khai Danh mục đề tài cấp Đại học Huế trên website tại địa chỉ <http://www.hueuni.edu.vn> để các tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn.

Điều 12. Tiêu chí xác định danh mục đề tài cấp Đại học Huế

1. Đề tài cấp Đại học Huế được xác định trên cơ sở đánh giá đề xuất đề tài theo các tiêu chí: tên đề tài, tính cấp thiết của đề tài, mục tiêu của đề tài, nội dung nghiên cứu, sản phẩm và kết quả dự kiến của đề tài, kinh phí và hiệu quả dự kiến của đề tài (Mẫu 2, Phụ lục I).

2. Tên đề tài được đánh giá theo các nội dung: sự rõ ràng; tính khái quát; sự trùng lặp với các đề tài đã và đang nghiên cứu.

3. Tính cấp thiết được đánh giá theo các nội dung: nhu cầu của thực tiễn giáo dục và đào tạo; nhu cầu nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội;

4. Mục tiêu được đánh giá theo các nội dung: sự rõ ràng, cụ thể; sự phù hợp với tên đề tài.

5. Nội dung nghiên cứu được đánh giá theo các nội dung: sự phù hợp với mục tiêu của đề tài, tính khả thi khi thực hiện.

6. Sản phẩm và kết quả dự kiến của đề tài được đánh giá theo các nội dung: khả năng có được sản phẩm khoa học, sản phẩm đào tạo, sản phẩm ứng dụng, sản phẩm khác.

7. Kinh phí của đề tài được đánh giá theo nội dung: sự phù hợp với nội dung nghiên cứu.

8. Hiệu quả dự kiến của đề tài được đánh giá theo các nội dung: hiệu quả về giáo dục và đào tạo, hiệu quả về kinh tế - xã hội, hiệu quả về khoa học.

Điều 13. Hội đồng xác định danh mục đề tài cấp Đại học Huế

1. Giám đốc Đại học Huế ra quyết định thành lập hội đồng xác định danh mục đề tài cấp Đại học Huế.

2. Hội đồng xác định danh mục đề tài có 7 hoặc 9 thành viên gồm chủ tịch, thư ký và các uỷ viên. Hội đồng gồm có 2 thành viên (đối với hội đồng có 7 thành viên) hoặc 3 thành viên (đối với hội đồng có 9 thành viên) là đại diện của cơ quan quản lý nhà nước, hoặc tổ chức ứng dụng kết quả nghiên cứu đề tài; số thành viên còn lại là các nhà khoa học trong lĩnh vực KH&CN có liên quan. Thành viên hội đồng là các chuyên gia có uy tín, khách quan, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ và am hiểu sâu về lĩnh vực của đề tài.

3. Phương thức làm việc của hội đồng:

a) Hội đồng xác định danh mục đề tài chỉ họp khi có mặt ít nhất 2/3 số thành viên.

b) Chủ tịch hội đồng trực tiếp chủ trì cuộc họp.

c) Tài liệu cuộc họp gửi cho các thành viên hội đồng ít nhất ba ngày trước khi họp.

d) Các thành viên hội đồng đánh giá đề xuất đề tài theo Phiếu đánh giá đề xuất đề tài (Mẫu 2, Phụ lục I). Ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt chỉ có ý nghĩa tham khảo.

đ) Đề xuất đề tài được đưa vào danh mục đề tài Đại học Huế để tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nếu trên 2/3 số thành viên hội đồng có mặt xếp loại "Đạt". Kết quả đánh giá đề xuất đề tài được ghi vào biên bản họp hội đồng xác định danh mục đề tài (Mẫu 3, Phụ lục I).

Điều 14. Quy trình tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài cấp Đại học Huế

1. Các tổ chức, cá nhân đáp ứng tiêu chuẩn tại Điều 5 và Điều 7 của Quy định này có thể đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài cấp Đại học Huế.

3. Đại học Huế thành lập hội đồng tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài cấp Đại học Huế.

4. Thời gian tuyển chọn trước ngày 30 tháng 7 của năm trước năm kế hoạch.

5. Đại học Huế thông báo công khai trên trang thông tin điện tử và theo đường công văn kết quả tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài cấp Đại học Huế.

Điều 15. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài cấp Đại học Huế

1. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn bao gồm:

- a) Thuyết minh đề tài (9 bản/đề tài) (Mẫu 4, Phụ lục I);
- b) Tiềm lực khoa học của tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Đại học Huế (9 bản/đề tài) (Mẫu 5, Phụ lục I);
- c) Xác nhận của tổ chức, cá nhân phối hợp thực hiện đề tài;

2. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn phải được niêm phong và ghi rõ bên ngoài: tên đề tài; tên, địa chỉ của cơ quan chủ trì đề tài; họ và tên của chủ nhiệm đề tài, danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

Điều 16. Tiêu chí tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài cấp Đại học Huế

1. Việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài cấp Đại học Huế được tiến hành dựa vào kết quả đánh giá các tiêu chí được thể hiện trong hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn.

2. Tiêu chí đánh giá tuyển chọn bao gồm:

a) Tổng quan các vấn đề nghiên cứu trong lĩnh vực của đề tài: mức độ đầy đủ, hợp lý trong việc đánh giá tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước; thành công và hạn chế của công trình nghiên cứu liên quan; mức độ cập nhật thông tin mới nhất về lĩnh vực nghiên cứu;

b) Tính cấp thiết của đề tài: tính khoa học, cụ thể, rõ ràng của việc luận giải về tính cấp thiết đối với vấn đề nghiên cứu của đề tài;

c) Mục tiêu của đề tài: mức độ cụ thể, rõ ràng về mặt khoa học, lý luận và thực tiễn của mục tiêu cần đạt được (có các chỉ báo rõ bằng % hay số lượng);

d) Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu: cách tiếp cận cụ thể của đề tài (tiếp tục sử dụng cách tiếp cận đã có hay theo cách tiếp cận mới); độ tin cậy, tính hợp lý của các phương pháp nghiên cứu để thực hiện đề tài;

đ) Đối tượng, khách thể và phạm vi nghiên cứu: sự phù hợp, rõ ràng của đối tượng, phạm vi nghiên cứu với mục tiêu, nội dung nghiên cứu;

e) Nội dung nghiên cứu và tiến độ thực hiện: tính đầy đủ của những nội dung, công việc chính cần phải tiến hành, sự phù hợp của nội dung nghiên cứu với mục tiêu của đề tài, sự phù hợp của tiến độ thực hiện với nội dung nghiên cứu và thời gian thực hiện đề tài;

g) Sản phẩm: tính rõ ràng, tính mới và sáng tạo của loại hình sản phẩm nghiên cứu dự kiến đạt được; sự phù hợp của sản phẩm với mục tiêu, nội dung nghiên cứu;

Đối với sản phẩm khoa học: có ít nhất 01 bài báo đăng tại Tạp chí khoa học Đại học Huế hoặc trong danh mục tạp chí của Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước; Đối với sản phẩm đào tạo: có ít nhất 01 thạc sĩ hoặc 02 cử nhân; Trường hợp không có đủ sản phẩm đào tạo theo yêu cầu, Hội đồng tư vấn sẽ xem xét, đề xuất.

h) Hiệu quả và tác động, phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu và khả năng ứng dụng (nêu rõ các chỉ báo theo % hay số lượng);

i) Năng lực của chủ nhiệm đề tài: kinh nghiệm (ít nhất 2 năm công tác), thành tích trong nghiên cứu khoa học về lĩnh vực liên quan đến đề tài; có năng lực tổ chức quản lý, thực hiện đề tài (tốt nhất đã hoàn thành 1 đề tài cấp cơ sở trở lên);

k) Thành viên tham gia nghiên cứu (tối thiểu 3 người, tối đa 7 người, khuyến khích nghiên cứu sinh, học viên cao học tham gia nghiên cứu đề tài): kinh nghiệm, thành tích trong lĩnh vực nghiên cứu của đề tài;

l) Gắn kết với hoạt động đào tạo sau đại học: có sự tham gia nghiên cứu của nghiên cứu sinh, học viên cao học;

m) Tiềm lực khoa học và công nghệ của cơ quan chủ trì đề tài: nguồn nhân lực, trang thiết bị, phòng thí nghiệm và cơ sở vật chất khác để thực hiện đề tài;

n) Dự toán kinh phí: sự phù hợp của dự toán kinh phí với quy định tài chính hiện hành, với nội dung, tiến độ nghiên cứu, mục lục ngân sách nhà nước (bao gồm cả kinh phí từ ngân sách Nhà nước cấp và kinh phí ngoài ngân sách hỗ trợ cho đề tài).

Điều 17. Hội đồng tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài cấp Đại học Huế

1. Giám đốc Đại học Huế ra quyết định thành lập hội đồng tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài cấp Đại học Huế.

2. Hội đồng tuyển chọn có 7 thành viên gồm chủ tịch, thư ký và các uỷ viên. Hội đồng gồm có 2 thành viên là đại diện của cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức ứng dụng kết quả nghiên cứu đề tài; số thành viên còn lại là các nhà khoa học trong lĩnh vực khoa học và công nghệ có liên quan. Thành viên hội đồng là các chuyên gia có uy tín, khách quan, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao và am hiểu sâu về lĩnh vực khoa học và công nghệ của đề tài. Chủ nhiệm đề tài và những thành viên tham gia nghiên cứu đề tài không tham gia hội đồng.

3. Phương thức làm việc của hội đồng:

a) Hội đồng chỉ họp khi có mặt ít nhất 2/3 số thành viên (5 thành viên).

b) Chủ tịch hội đồng trực tiếp chủ trì cuộc họp.

c) Tài liệu cuộc họp gửi cho các thành viên hội đồng ít nhất năm ngày trước khi họp.

d) Có hai thành viên hội đồng đọc và nhận xét phản biện, các thành viên hội đồng đánh giá tuyển chọn theo Phiếu đánh giá thuyết minh đề tài (Mẫu 6, Phụ lục I). Ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt chỉ có ý nghĩa tham khảo.

đ) Kết quả đánh giá tuyển chọn là điểm trung bình cộng của các thành viên hội đồng có mặt và được ghi vào biên bản họp hội đồng tuyển chọn (Mẫu 7, Phụ lục I), điểm tối thiểu để được xem xét tuyển chọn là 55/100 điểm.

Điều 18. Phê duyệt và giao đề tài cấp Đại học Huế

1. Căn cứ kết quả tuyển chọn, Đại học Huế phê duyệt danh mục và thuyết minh đề tài cấp Đại học Huế trước 30 tháng 10 năm trước năm kế hoạch để đưa vào kế hoạch KH&CN của năm kế hoạch.

2. Căn cứ kinh phí sự nghiệp KH&CN cấp cho Đại học Huế, kinh phí trích từ nguồn thu hợp pháp của Đại học Huế cho hoạt động KH&CN theo quy định tại Nghị định 99/2014/CP của Chính phủ, Đại học Huế giao cho cơ quan chủ trì đề tài thực hiện đề tài vào đầu quý I hàng năm.

3. Ngoài các đề tài được tuyển chọn, Giám đốc Đại học Huế giao trực tiếp đề tài thực hiện nhiệm vụ đổi mới giáo dục đại học hoặc phục vụ nhu cầu địa phương cho tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện. Quy trình xét duyệt được áp dụng như đối với đề tài tuyển chọn.

Chương III

TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ TÀI CẤP ĐẠI HỌC HUẾ

Điều 19. Điều chỉnh, bổ sung thuyết minh đề tài cấp Đại học Huế

1. Khi cần điều chỉnh, bổ sung thuyết minh đề tài thì chủ nhiệm đề tài và cơ quan chủ trì đề tài phải báo cáo Đại học Huế bằng văn bản kèm theo Bổ sung thuyết minh đề tài cấp Đại học Huế (Mẫu 8, Phụ lục I).

2. Việc điều chỉnh, bổ sung thuyết minh đề tài chỉ được xem xét phê duyệt trong các điều kiện và hoàn cảnh sau:

- a) Thời gian để triển khai thực hiện đề tài chưa quá 1/2 tổng thời gian thực hiện;
- b) Chủ nhiệm đề tài bị chết, ốm nặng, đi công tác nước ngoài dài hạn, chuyển công tác;
- c) Cần thay đổi nội dung, tiến độ, sản phẩm, kinh phí để đạt được mục tiêu nghiên cứu đã đề ra.

3. Đại học Huế phê duyệt Bổ sung thuyết minh đề tài cấp Đại học Huế trên cơ sở xem xét hồ sơ điều chỉnh, bổ sung thuyết minh đề tài của các đơn vị chủ trì/ thực hiện, kèm theo báo cáo tình hình thực hiện của chủ nhiệm hoặc thư kí đề tài.

Điều 20. Báo cáo tình hình thực hiện đề tài cấp Đại học Huế

1. Chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện đề tài định kỳ cho cơ quan chủ trì đề tài trước ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12 hàng năm (03 bản cứng và bản mềm).

2. Cơ quan chủ trì/thực hiện đề tài tổng hợp báo cáo Đại học Huế trước ngày 30 tháng 6 và 30 tháng 12 hàng năm (Mẫu 9, Phụ lục I).

3. Trường hợp đột xuất, cơ quan chủ trì/thực hiện đề tài và chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm báo cáo theo yêu cầu của Đại học Huế.

Điều 21. Kiểm tra tình hình thực hiện đề tài cấp Đại học Huế

1. Đại học Huế tổ chức kiểm tra định kỳ hàng năm hoặc đột xuất việc thực hiện đề tài cấp Đại học Huế.

2. Thủ trưởng cơ quan chủ trì/thực hiện đề tài có trách nhiệm tổ chức kiểm tra thực hiện đề tài định kỳ 6 tháng 1 lần.

3. Nội dung kiểm tra gồm tiến độ thực hiện, nội dung nghiên cứu, sản phẩm và việc sử dụng kinh phí của đề tài so với Thuyết minh đề tài.

4. Kết quả kiểm tra là căn cứ để cơ quan chủ trì đề tài, Đại học Huế xem xét việc tiếp tục triển khai thực hiện, điều chỉnh bổ sung và thanh lý đề tài.

Biên bản kiểm tra tình hình thực hiện đề tài cấp Đại học Huế (Mẫu 10, Phụ lục I). lưu ở cơ quan chủ trì đề tài và ở Đại học Huế.

Điều 22. Thanh lý đề tài cấp Đại học Huế

1. Đề tài cấp Đại học Huế sẽ làm thủ tục thanh lý nếu có một trong các trường hợp sau:

- a) Có văn bản đề nghị cho thanh lý của cơ quan chủ trì/thực hiện đề tài;
- b) Có kết luận kiểm tra của Đại học Huế cho thanh lý;
- c) Có kết quả đánh giá của hội đồng đánh giá cấp cơ sở mức "Không đạt";
- d) Thời gian thực hiện đã quá 6 tháng mà không có lý do.

2. Đại học Huế hoặc cơ quan chủ trì đề tài (được ủy quyền) ra quyết định thành lập Hội đồng thanh lý đề tài. Hội đồng thanh lý đề tài có từ 7 thành viên, gồm các chuyên gia là đại diện của cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, kế hoạch tài chính, đại diện cơ quan chủ trì đề tài (lãnh đạo cơ quan chủ trì, đại diện phòng/ban khoa học và công nghệ và phòng/ban kế hoạch tài chính), các nhà khoa học thuộc lĩnh vực nghiên cứu của đề tài (Mẫu 11 và Mẫu 12, Phụ lục I).

Chương IV

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI CẤP ĐẠI HỌC HUẾ

Điều 23. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện đề tài cấp Đại học Huế

Việc đánh giá kết quả thực hiện đề tài cấp Đại học Huế được tiến hành theo hai cấp: đánh giá ở cấp cơ sở và đánh giá nghiệm thu ở cấp Đại học Huế. Mỗi cấp được tổ chức đánh giá độc lập.

Điều 24. Đánh giá kết quả đề tài ở cấp cơ sở

1. Sau khi hoàn thành nội dung nghiên cứu, chủ nhiệm đề tài nộp cho phòng (ban) khoa học và công nghệ của cơ quan chủ trì đề tài báo cáo tổng kết đề tài và các sản phẩm, tài liệu theo Thuyết minh đề tài để tổ chức đánh giá kết quả đề tài ở cấp cơ sở (sau đây gọi là đánh giá cấp cơ sở).

2. Việc đánh giá cấp cơ sở được tiến hành ở cơ quan chủ trì đề tài thông qua hội đồng khoa học và công nghệ do Thủ trưởng cơ quan chủ trì đề tài thành lập (sau đây gọi là Hội đồng đánh giá cấp cơ sở).

Điều 25. Hội đồng đánh giá cấp cơ sở

1. Thủ trưởng cơ quan chủ trì đề tài ra quyết định thành lập hội đồng đánh giá cấp cơ sở.

2. Hội đồng đánh giá cấp cơ sở có trách nhiệm đánh giá và tư vấn cho Thủ trưởng cơ quan chủ trì đề tài về kết quả nghiên cứu đã đạt được của đề tài so với Thuyết minh đề tài.

3. Số thành viên hội đồng, hình thức tổ chức và chương trình họp hội đồng do Thủ trưởng cơ quan chủ trì đề tài quyết định. Hội đồng đánh giá cấp cơ sở tối thiểu có 7 thành viên gồm chủ tịch, 2 phản biện và các uỷ viên, trong đó ít nhất 2 thành viên ngoài cơ quan chủ trì đề tài. Chủ nhiệm đề tài và những thành viên tham gia nghiên cứu không tham gia hội đồng đánh giá cấp cơ sở.

d) Hội đồng đánh giá cấp cơ sở căn cứ Thuyết minh đề tài đánh giá theo các nội dung: mức độ đáp ứng so với Thuyết minh đề tài, giá trị khoa học và ứng dụng của kết quả nghiên cứu, hiệu quả nghiên cứu, các kết quả vượt trội và chất lượng báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài (Mẫu 13 và Mẫu 14, Phụ lục I).

đ) Cơ quan chủ trì đề tài thông báo rộng rãi trên trang thông tin điện tử hoặc bản tin nội bộ của cơ quan chủ trì đề tài để những người quan tâm tham dự cuộc họp hội đồng đánh giá cấp cơ sở.

Điều 26. Xếp loại đánh giá cấp cơ sở

Hội đồng đánh giá cấp cơ sở xếp loại đề tài theo 2 mức: "Đạt" hoặc "Không đạt".

1. Đề tài được đánh giá ở mức "Đạt" nếu có ít nhất 2/3 số thành viên hội đồng có mặt bỏ phiếu đánh giá "Đạt".

2. Đề tài bị đánh giá "Không đạt" đối với một trong các trường hợp sau:

- a) Có ít hơn 2/3 số thành viên hội đồng có mặt bỏ phiếu đánh giá "Đạt";
- b) Kết quả nghiên cứu không có giá trị khoa học, không có giá trị sử dụng, trùng lặp;
- c) Hồ sơ, tài liệu, số liệu về kết quả nghiên cứu không trung thực;
- d) Mục tiêu, nội dung nghiên cứu không phù hợp với mục tiêu, nội dung nghiên cứu trong Thuyết minh đề tài.

Điều 27. Xử lý kết quả đánh giá cấp cơ sở

1. Đối với đề tài được đánh giá cấp cơ sở ở mức "Đạt":

a) Chủ nhiệm đề tài hoàn thiện hồ sơ theo kết luận của hội đồng đánh giá cấp cơ sở.

b) Cơ quan chủ trì đề tài kiểm tra các nội dung chỉnh sửa của chủ nhiệm đề tài theo kết luận của hội đồng và làm các thủ tục đề nghị đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế.

2. Đối với đề tài được đánh giá ở mức "Không đạt", cơ quan chủ trì đề tài báo cáo Đại học Huế về kết quả đánh giá cấp cơ sở, để làm thủ tục thanh lý.

Điều 28. Đánh giá nghiệm thu đề tài ở cấp Đại học Huế

1. Đối với đề tài được hội đồng đánh giá cấp cơ sở xếp loại "Đạt", cơ quan chủ trì đề tài thực hiện các quy định tại khoản 1 Điều 25 và đề nghị Đại học Huế thành lập hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế.

2. Hồ sơ đề nghị đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế gồm:

a) Báo cáo tổng kết, báo cáo tóm tắt đề tài và các sản phẩm, tài liệu theo Thuyết minh đề tài (kèm theo danh mục các sản phẩm), văn bằng bảo hộ kết quả nghiên cứu (nếu có);

b) Thông tin kết quả nghiên cứu (Mẫu 18, Phụ lục I);

c) Thông tin kết quả nghiên cứu bằng tiếng Anh (Mẫu 19, Phụ lục I);

d) Báo cáo quyết toán tài chính của đề tài;

đ) Quyết định thành lập và biên bản họp hội đồng đánh giá cấp cơ sở;

e) Công văn của cơ quan chủ trì đề tài đề nghị Đại học Huế ra quyết định thành lập hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế, kèm theo Danh sách giới thiệu thành viên hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế (từ 7 người trở lên, trong đó có 2 phản biện) (Mẫu 15, Phụ lục I);

g) Các file văn bản (được gửi qua hệ thống quản lý điều hành): báo cáo tổng kết đề tài, báo cáo tóm tắt đề tài, thông tin kết quả nghiên cứu đề tài, thông tin kết quả nghiên cứu bằng tiếng Anh và các sản phẩm, tài liệu của đề tài.

3. Đại học Huế xem xét và ra quyết định thành lập hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế.

Điều 29. Hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế

1. Hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế có 7 thành viên. Hội đồng gồm có 5 thành viên là các nhà khoa học, chuyên gia trong lĩnh vực nghiên cứu của đề tài; số thành viên còn lại là đại diện của cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở sản xuất kinh doanh hoặc tổ chức liên quan đến việc ứng dụng, chuyển giao kết quả nghiên cứu của đề tài. Tối thiểu 1/2 số thành viên hội đồng là cán bộ ngoài cơ quan chủ trì đề tài. Tối đa 3 thành viên hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế là thành viên hội đồng đánh giá cấp cơ sở.

2. Hội đồng gồm chủ tịch, thư ký, 2 phản biện và các uỷ viên; trong đó ít nhất 1 phản biện là người ngoài cơ quan chủ trì (hoặc cơ quan thực hiện) đề tài. Chủ tịch hội đồng và phản biện của hội đồng đánh giá cấp cơ sở không là chủ tịch hội đồng và phản biện hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế.

3. Thành viên hội đồng là các nhà khoa học, chuyên gia có uy tín, khách quan, có trình độ chuyên môn phù hợp và am hiểu lĩnh vực nghiên cứu của đề tài. Thành viên hội đồng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Đại học Huế về kết quả đánh giá nghiệm thu đề tài.

4. Chủ nhiệm đề tài và những thành viên tham gia nghiên cứu không tham gia hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế.

Điều 30. Nội dung đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế

1. Mức độ đáp ứng mục tiêu, nội dung, cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu, sản phẩm khoa học, sản phẩm đào tạo, sản phẩm ứng dụng so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài.

2. Giá trị khoa học và kết quả ứng dụng của sản phẩm nghiên cứu (có văn bản đính kèm nói ứng dụng hoặc tiếp nhận kết quả, sản phẩm nghiên cứu).

3. Hiệu quả nghiên cứu về giáo dục và đào tạo, kinh tế - xã hội,...

4. Các kết quả vượt trội như đào tạo nghiên cứu sinh, bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế trong hệ thống ISI hoặc nhà xuất bản SpringerOpen, chứng nhận đăng ký sở hữu trí tuệ hay thương mại hóa sản phẩm KH&CN.

5. Chất lượng báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài về nội dung, hình thức, cấu trúc văn bản và phương pháp trình bày (đối với các sản phẩm ứng dụng hay quy trình kỹ thuật cần đính kèm biên bản nghiệm thu của các Hội đồng chuyên môn cấp trường đại học thành viên, phân hiệu, viện, trung tâm nghiên cứu hoặc cấp Đại học Huế, cấp Tỉnh).

Điều 31. Tổ chức họp hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế

1. Đại học Huế hoặc cơ quan chủ trì đề tài (được ủy quyền) tổ chức họp Hội đồng nghiệm thu cấp Đại học Huế. Hội đồng nghiệm thu cấp Đại học Huế phải được tổ chức họp trong thời gian 45 ngày, kể từ ngày ký quyết định thành lập Hội đồng.

2. Hội đồng chỉ tiến hành họp khi có mặt từ 2/3 số thành viên trở lên, có bản nhận xét của 2 phản biện, trong đó Chủ tịch Hội đồng, uỷ viên thư ký và ít nhất 1 phản biện phải có mặt.

3. Ban KH&CN&MT-Đại học Huế hoặc Phòng KH&CN của Cơ quan chủ trì cung cấp đầy đủ cho các thành viên trước cuộc họp ít nhất là 5 ngày các tài liệu sau: báo cáo tổng kết, bản sao Thuyết minh đề tài, Hợp đồng triển khai thực hiện đề tài, minh chứng sản phẩm (và các tài liệu có liên quan khác, nếu cần thiết).

4. Chương trình họp Hội đồng gồm:

a) Đại diện Đại học Huế hoặc đại diện cơ quan chủ trì đề tài được uỷ quyền đọc quyết định thành lập hội đồng, giới thiệu thành phần hội đồng và các đại biểu tham dự.

b) Chủ tịch Hội đồng chủ trì phiên họp của Hội đồng theo trình tự:

- Thư ký trình bày tóm tắt mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu, sản phẩm, thanh quyết toán tài chính của đề tài và những điều khoản chính đã ghi trong Hợp đồng.

- Chủ nhiệm đề tài báo cáo kết quả thực hiện đề tài.

- Các phản biện đọc nhận xét và nêu câu hỏi.

- Các thành viên Hội đồng và những người tham dự nêu ý kiến và câu hỏi.

- Chủ nhiệm đề tài trả lời câu hỏi.

- Trao đổi chung.

- Hội đồng họp riêng để đánh giá, bỏ phiếu (Mẫu 16, Phụ lục I) và thống nhất kết luận. Thư ký hội đồng ghi Biên bản (Mẫu 17, Phụ lục I).

- Chủ tịch Hội đồng công bố biên bản đánh giá nghiệm thu đề tài.

5. Cơ quan chủ trì đề tài thông báo rộng rãi và tạo điều kiện cho những người quan tâm đến tham dự cuộc họp của Hội đồng đánh giá nghiệm thu.

Điều 32. Xếp loại đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế

1. Hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế cho điểm xếp loại đề tài theo 5 mức: Xuất sắc, Tốt, Khá, Đạt và Không đạt.

2. Xếp loại đề tài căn cứ vào điểm trung bình cuối cùng của các thành viên Hội đồng có mặt theo thang 100 điểm: Xuất sắc: 95-100 điểm; Tốt: 85-94 điểm; Khá: 70-84 điểm; Đạt: 50-69 điểm; Không đạt: dưới 50 điểm.

Điều 33. Xử lý kết quả đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế

1. Sau khi hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế họp, chủ nhiệm đề tài hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế.

2. Sau khi hoàn thiện hồ sơ, chủ nhiệm đề tài và cơ quan chủ trì đề tài có trách nhiệm công bố kết quả nghiên cứu của đề tài trên các phương tiện thông tin đại chúng và cập nhật vào hệ thống Cơ sở dữ liệu KH&CN của Đại học Huế.

3. Trong thời gian 20 ngày kể từ ngày họp Hội đồng đánh giá nghiệm thu chính thức, cơ quan chủ trì đề tài nộp cho Đại học Huế các văn bản sau:

a) Báo cáo tổng kết đề tài, các phụ lục kèm theo (đã sửa chữa và bổ sung theo ý kiến của Hội đồng (nếu có)), 01 bản Thông tin kết quả nghiên cứu của đề tài (Mẫu 18, Phụ lục I), 01 bản Thông tin kết quả nghiên cứu bằng tiếng Anh (Mẫu 19, Phụ lục I). Tất cả các văn bản nói trên phải được gửi kèm theo file (chứa trong đĩa CD hoặc gửi qua hệ thống quản lý điều hành);

b) Biên bản họp Hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp Đại học Huế;

c) Các bản nhận xét của 2 phản biện;

d) Công văn của cơ quan chủ trì/thực hiện đề tài đề nghị Đại học Huế công nhận kết quả thực hiện đề tài đã được đánh giá nghiệm thu.

4. Sau khi nhận đủ các hồ sơ quy định ở trên, trên cơ sở kết luận của Hội đồng đánh giá nghiệm thu chính thức và đề nghị của cơ quan chủ trì đề tài, Giám đốc Đại học Huế ra quyết định công nhận kết quả thực hiện đề tài và công bố kết quả nghiên cứu trên trang thông tin điện tử của Đại học Huế.

5. Cơ quan chủ trì đề tài và chủ nhiệm đề tài tiến hành các thủ tục xác lập quyền sở hữu trí tuệ để bảo hộ kết quả nghiên cứu của đề tài theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 34. Chế độ sử dụng kinh phí của đề tài, dự án KH&CN

1. Kinh phí hoạt động của các Hội đồng tư vấn (xác định danh mục, tuyển chọn, thanh tra kiểm tra, đánh giá nghiệm thu đề tài,...) được chi từ kinh phí sự nghiệp KH&CN phân bổ hàng năm. Chế độ chi cho hoạt động của các Hội đồng tư vấn thực hiện theo quy định tài chính hiện hành của Nhà nước và của Đại học Huế.

2. Cơ quan chủ trì đề tài có trách nhiệm cấp đủ cho chủ nhiệm đề tài số kinh phí được dự toán trong bản Thuyết minh đề tài đã được Giám đốc Đại học Huế phê duyệt và phân bổ cho các đơn vị.

3. Kinh phí dành cho công tác quản lý điều hành tại Đại học Huế (tổ chức xác định danh mục, tuyển chọn, phê duyệt, thanh tra, kiểm tra...) được trích từ tổng kinh phí hoạt động KH&CN bao gồm ngân sách Nhà nước cấp, kinh phí huy động theo Nghị định số 99/NĐ-CP của Chính phủ, kinh phí do Giám đốc Đại học Huế phân bổ cho các đề tài KH&CN và được quy định như sau:

- Đối với đề tài cấp Quốc gia trích 3%, trong đó 2% cho quản lý của cơ quan thực hiện, 1% cho quản lý của cơ quan chủ trì.

- Đối với đề tài cấp Bộ trích 5%, trong đó 3% cho quản lý của cơ quan thực hiện, 2% cho quản lý của cơ quan chủ trì;

- Đối với đề tài cấp Đại học Huế trích 5%, trong đó 3% cho quản lý của cơ quan chủ trì hoặc cơ quan thực hiện, 2% cho quản lý cấp Đại học Huế.

4. Kinh phí chi cho các Hội đồng tư vấn (xác định danh mục, tuyển chọn, đánh giá nghiệm thu,..) tại Đại học Huế được quy định như sau:

- Đối với các Hội đồng tư vấn do Đại học Huế trực tiếp tổ chức thực hiện, kinh phí chi trả cho hội đồng được dự toán từ ngân sách Nhà nước cấp và kinh phí điều hành 2% (trong tổng số 5% học phí chính quy và cấp bù sự phạm) thực hiện theo quy định của Đại học Huế và Nghị định 99/NĐ-CP của Chính phủ;

- Đối với các Hội đồng tư vấn do các trường đại học thành viên, đơn vị trực thuộc được giao tổ chức thực hiện, kinh phí chi trả cho hội đồng được dự toán từ nguồn thu của đơn vị và kinh phí điều hành 3% (trong tổng số 5% học phí chính quy và cấp bù sự phạm) thực hiện theo quy định của Đại học Huế và Nghị định 99/NĐ-CP của Chính phủ;

5. Các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc được giao nhiệm vụ chủ trì hay thực hiện đề tài, dự án KH&CN có trách nhiệm dự toán phần kinh phí để chi trả cho các hoạt động quản lý, tổ chức triển khai tại đơn vị. Căn cứ vào điều 34 của quy định này, các đơn vị dự toán phần kinh phí quản lý, tổ chức triển khai cho các đề tài, nhiệm vụ cấp Cơ sở.

Chương V


KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 35. Khen thưởng

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện các đề tài đạt kết quả tốt, được áp dụng vào sản xuất và đời sống, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao được xem xét báo cáo Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Giám đốc Đại học Huế khen thưởng.
2. Nguồn kinh phí khen thưởng được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 36. Xử lý vi phạm

1. Chủ nhiệm đề tài không hoàn thành nhiệm vụ được giao theo bản Thuyết minh đề tài cấp Đại học Huế và bản Hợp đồng triển khai thực hiện đề tài mà không có lý do chính đáng thì phải bồi hoàn kinh phí được cấp từ ngân sách Nhà nước và sẽ không được đăng ký làm chủ nhiệm đề tài các cấp ít nhất trong thời gian 3 năm.
2. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định này, tùy tính chất và mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành./.


Nguyễn Văn Toàn